

Bản án số:11/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 02 - 2018

V/v “Thay đổi người trực tiếp nuôi con,
cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN – TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Bùi Quốc Huy

Bà Phạm Thị Chuông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 09/02/2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 351/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017 về Thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Thu H, sinh năm 1997

Địa chỉ : Thôn A, xã A, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1995.

Địa chỉ : Khu 1, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06 tháng 10 năm 2017 và quá trình xét xử, nguyên đơn chị Phùng Thị Thu H trình bày: Chị và anh Nguyễn Đình N kết hôn với nhau vào năm 2015. Trong quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, năm 2015 chị H và anh N đã đề nghị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn giải quyết việc ly hôn. Tại Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 111/2016/QĐST-HNGĐ ngày 05/7/2016 của TAND huyện Kinh Môn thể hiện: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị

Phùng Thị Thu H và anh Nguyễn Đình N. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 13/10/2015 cho anh Nguyễn Đình N nuôi dưỡng, tạm giao cháu T cho chị H được nuôi dưỡng kể từ tháng 6/2016 cho đến khi cháu T đủ 5 tuổi, sau thời gian cháu T đủ 5 tuổi anh N tiếp tục nuôi cháu T cho đến khi cháu T đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi). Kể từ tháng 6/2016 cho đến khi cháu T đủ 5 tuổi, anh N có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H là 1.000.000đ/tháng. Song thực tế kể từ tháng 6/2016 cho đến nay anh N không thực hiện nghĩa vụ của mình, không có trách nhiệm nuôi dưỡng con chung. Việc anh N bị tật bệnh bẩm sinh, không có khả năng lao động, hiện đang được hưởng chế độ bảo trợ đối với người bị khuyết tật nặng, sống phụ thuộc vào gia đình ông Nguyễn Đình L, bà Phạm Thị T tại khu 1, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương, một mình chị nuôi dưỡng con chung không có sự giúp đỡ của anh N, cháu vẫn phát triển bình thường, nên nay để đảm bảo cuộc sống lâu dài cho cháu chị đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, giao cháu T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng và chị tự nguyện không yêu cầu anh N cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị.

Bị đơn anh Nguyễn Đình N trình bày: Tại Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 111/2016/QĐST-HNGĐ ngày 05/7/2016 của TAND huyện Kinh Môn giữa anh và chị Phùng Thị Thu H thể hiện như nội dung chị H đã trình bày là đúng, song riêng việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H theo như Quyết định anh vẫn thực hiện, song đến nay anh không có căn cứ gì để chứng minh. Nay anh đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội đối với người bị khuyết tật nặng, mỗi tháng anh được trợ cấp 405.000đ/tháng, ngoài ra anh còn chăn nuôi gà vịt cùng với bố mẹ. Nên anh đề nghị để cho anh được nuôi con theo như nội dung của Quyết định nêu trên.

Qua xác minh tại địa phương cung cấp: Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1995 có hộ khẩu thường trú tại: Khu 1, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Anh N đang được hưởng chế độ dành cho người khuyết tật nặng theo Giấy xác nhận khuyết tật số 320 ngày 05/03/2014 của UBND thị trấn P. Do vậy việc chị H có đơn đề nghị xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con thì địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa chị H vẫn giữ nguyên nội dung trình bày trên.

Đại diện VKSND huyện Kinh Môn phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Đối với nguyên đơn và bị đơn cơ bản đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết, đề nghị: áp dụng Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận yêu cầu thay đổi nuôi con chung của chị H, giao cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 13/10/2015 cho H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn của chị Phùng Thị Thu H đối với

anh Nguyễn Đình N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Anh N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 3, 5 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn thụ lý và đưa ra giải quyết vắng mặt anh N là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Xét yêu cầu khởi kiện về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn chị Phùng Thị Thu H, cũng như nguyện vọng của anh Nguyễn Đình N đề nghị được nuôi cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 13/10/2015 theo như Quyết định số 111/2016/QĐST-HNGĐ ngày 05/7/2016 của TAND huyện Kinh Môn là hoàn toàn chính đáng theo nguyện vọng của các bên. Song căn cứ quy định của pháp luật được quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình “con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”, do vậy với yêu cầu của chị H, xét hiện cháu T đang được chị H nuôi dưỡng phát triển bình thường. Điều kiện sức khỏe của anh N đang hưởng chế độ bảo trợ xã hội đối với người bị khuyết tật nặng. Do vậy, để đảm bảo cuộc sống ổn định lâu dài cho cháu T, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị H, giao cháu T cho chị H được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét điều kiện lao động, sức khỏe của anh N hiện nay, cũng như nay chị H tự nguyện không yêu cầu anh N cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nên không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con là phù hợp.

[4] Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án thì yêu cầu của chị H không phải nộp tiền án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn của chị Phùng Thị Thu H.

Giao cháu Nguyễn Minh T, sinh ngày 13/10/2015 cho chị Phùng Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu T đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Chị H tự nguyện không yêu cầu anh N cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị kể từ tháng 02/2018 cho đến khi cháu T đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

2. Về quyền kháng cáo: Chị Phùng Thị Thu H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Anh Nguyễn Đình N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn;
- UBND thị trấn P;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ ,VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hiền